

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ XĂNG DẦU PETROLIMEX

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mã 0100108102 thay đổi lần thứ Bảy do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 14 / 4 / 2014)

Địa chỉ giao dịch: Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 043 8343654 Fax: 043 7718661

Website: peco.petrolimex.com.vn



PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ và tên: Ngô Sỹ Tuấn Anh

Chức vụ: Trưởng phòng Kinh doanh/Thành viên Ban Kiểm soát- Điện thoại: 043.8343654

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT NÀY SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:

Công ty cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex

Địa chỉ: 84/9 Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội;

Điện thoại: (04) 38343654 Fax:(04) 37718661

Trụ sở chính Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Địa chỉ: 71 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội.

Điện thoại: 04.3773 70 70 / 6271 71 71 Fax: 043.773 90 58

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Ben Thanh Times Square, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.6290 86 86 Fax: 08.6291 06 70

Chi nhánh Đà Nẵng - Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Địa chỉ: 100 Quang Trung, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại: 0511.355 3666 Fax: 0511.355 3888

MỤC LỤC

I.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	4
1.	<i>Rủi ro kinh tế</i>	4
2.	<i>Rủi ro luật pháp</i>	6
3.	<i>Rủi ro kinh doanh</i>	6
4.	<i>Rủi ro biến động giá cổ phiếu</i>	7
5.	<i>Rủi ro khác</i>	7
II.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	8
	<i>Tổ chức đăng ký: Công ty cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex</i>	8
	<i>Tổ chức tư vấn: Công ty cổ phần chứng khoán FPT (FPTS)</i>	8
III.	CÁC KHÁI NIỆM.....	9
IV.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	10
1.	<i>Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển</i>	10
2.	<i>Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty Cổ phần</i>	12
3.	<i>Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ; Danh sách cổ đông sáng lập; Cơ cấu cổ đông</i>	15
4.	<i>Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch</i>	16
	HOẠT ĐỘNG KINH DOANH.....	17
5.	<i>Hoạt động sản xuất kinh doanh</i>	17
6.	<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</i>	20
7.	<i>Vị thế Công ty trong ngành</i>	21
8.	<i>Chính sách với người lao động</i>	22
9.	<i>Chính sách cổ tức</i>	24
10.	<i>Tình hình tài chính</i>	25
12.	<i>Tài sản</i>	28
13.	<i>Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo</i>	30
14.	<i>Quản trị Công ty</i>	32

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch.....	47
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu đăng ký giao dịch	47
CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	48
1. Tổ chức kiểm toán.....	48
2. Tổ chức tư vấn.....	48

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1 - Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ tại ngày 05/11/2015	15
Bảng 2 - Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 05/11/2015.....	16
Bảng 4 - Cơ cấu doanh thu của Công ty qua các giai đoạn.....	17
Bảng 5- Cơ cấu lợi nhuận qua các giai đoạn.....	Error! Bookmark not defined.
Bảng 6 - Cơ cấu chi phí sản xuất trên tổng doanh thu	17
Bảng 7 - Kết quả hoạt động kinh doanh	20
Bảng 8: Cơ cấu lao động.....	22
Bảng 9: Bảng chi tiết các khoản thuế phải nộp.....	25
Bảng 10: Tình hình công nợ phải thu qua các năm	26
Bảng 11 - Tình hình công nợ phải trả qua các năm.....	26
Bảng 12 - Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	27
Bảng 13 - Giá trị tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2014	28
Bảng 14 - Giá trị tài sản của Công ty tại thời điểm 30/06/2015	29
Bảng 15 - Tình hình sử dụng đất đai của Công ty tại ngày 31/12/2014	29
Bảng 16 - Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2015, 2016	30

DANH MỤC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 1- Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty.....	12
---	----

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Năm 2014, nền kinh tế - xã hội nước ta diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi chậm sau suy thoái toàn cầu. Các nền kinh tế lớn phát triển theo hướng đầy nhanh tăng

trường nhưng có nhiều yếu tố rủi ro trong việc điều chỉnh chính sách tiền tệ. Trong khi đó, nhiều nền kinh tế mới nổi gặp trở ngại từ việc thực hiện chính sách thắt chặt để giảm áp lực tiền tệ. Dự báo tăng trưởng năm 2014 và 2015 của hầu hết các nền kinh tế Đông Nam Á cũng được điều chỉnh giảm. Điểm nổi bật trong những tháng cuối năm là giá dầu mỏ trên thị trường thế giới giảm sâu và vẫn đang tiếp tục giảm. Đối với các quốc gia nhập khẩu dầu, giá dầu giảm giúp thúc đẩy tiêu dùng và đầu tư tư nhân cũng như cải thiện cán cân thanh toán. Tuy nhiên, đối với các nước sản xuất dầu, thực trạng thị trường giá dầu mỏ giảm sẽ tác động mạnh đến kinh tế theo chiều hướng thuận lợi và khó khăn đan xen.

Ở trong nước, sản xuất kinh doanh chịu áp lực từ những bất ổn về kinh tế và chính trị của thị trường thế giới, cùng với những khó khăn từ những năm trước chưa được giải quyết triệt để như áp lực về khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế chưa cao; sức ép nợ xấu còn nặng nề; hàng hóa trong nước tiêu thụ chậm; năng lực quản lý và cạnh tranh của doanh nghiệp thấp...

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2014 ước tính tăng 5,98% so với năm 2013, trong đó quý I cực của nền kinh tế. Mặc dù đã có những tín hiệu tích cực về sự phục hồi nền kinh tế cũng như dự tăng 5,06%; quý II tăng 5,34%; quý III tăng 6,07%; quý IV tăng 6,96%. Mức tăng trưởng năm nay cao hơn mức tăng 5,25% của năm 2012 và mức tăng 5,42% của năm 2013 cho thấy dấu hiệu tích cực kinh tế Việt Nam sẽ được hưởng lợi từ sự phục hồi của nền kinh tế thế giới, nhưng hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp vẫn đang gặp rất nhiều khó khăn khi kinh tế vĩ mô trong nước chưa có sự khởi sắc đáng kể.

Theo số liệu từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư, GDP quý III/2015 hết sức ấn tượng, và tính chung 9 tháng đầu năm 2015, GDP tăng trưởng 6,5% so với cùng kỳ năm trước, mức cao nhất trong vòng 5 năm trở lại đây.

Tại phiên họp thường kỳ tháng 9/2015 của Chính Phủ, các thành viên Chính Phủ đều nhận định tình hình kinh tế tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2015 tiếp tục chuyển biến tích cực khi Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 9 tháng tiếp tục tăng cao và đạt 9,81% so với cùng kỳ năm 2014. Tín dụng đối với nền kinh tế đến ngày 20/8/2015 tăng 9,3%. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thực hiện đạt 13 tỷ USD, tăng 30%.

- **Lãi suất**

Với các doanh nghiệp, vốn vay là một phần quan trọng trong tổng nguồn vốn hoạt động. Do đó, chi phí sử dụng vốn cho các khoản vay ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Một sự thay đổi bất thường trong lãi suất có thể khiến chi phí doanh nghiệp nói chung và chi phí lãi vay nói riêng biến động.

Sau một thời gian liên tục điều chỉnh giảm, thời gian gần đây, lãi suất huy động ở một số ngân hàng bất ngờ tăng trở lại. Nhìn chung, các ngân hàng thương mại (NHTM) phần lớn tăng lãi suất huy động từ 0,1 - 0,5%/năm ở các kỳ hạn.

Trước việc các NHTM tăng lãi suất huy động, nhiều doanh nghiệp (DN) và khách hàng cá nhân lo ngại khi phải đối mặt với áp lực lãi suất cho vay cũng sẽ tăng theo, điều này cũng ảnh hưởng đến đà phục hồi của nền kinh tế cũng như ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Rủi ro luật pháp

Là một công ty cổ phần, Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, luật thuế... và các Nghị định, thông tư, văn bản hướng dẫn dưới luật. Ngoài ra Công ty cũng chịu sự điều chỉnh của Luật chứng khoán và văn bản liên quan.

Hiện nay, hệ thống luật pháp Việt Nam đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc vận dụng không phù hợp và không kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro pháp lý trong hoạt động kinh doanh của Công ty, đặc biệt là những quy định, thủ tục liên quan đến lĩnh vực kinh doanh, xuất nhập khẩu thiết bị, công nghệ; kinh doanh tổng đại lý xăng dầu, các sản phẩm dầu nhờn hay sản xuất cơ khí, xây lắp,...

Mặt khác Công ty hiện nay đã trở thành công ty đại chúng và giao dịch cổ phiếu trên thị trường chứng khoán tập trung, do vậy, hoạt động của Công ty sẽ còn chịu sự điều chỉnh của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn. Việc chủ động nghiên cứu, nắm bắt và áp dụng các quy định hiện hành để đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp sẽ giúp Công ty hạn chế được những rủi ro này.

3. Rủi ro kinh doanh

Năm 2014, mặc dù kinh tế thế giới có dấu hiệu phục hồi; kinh tế Việt Nam có nhiều khởi sắc, nhưng chưa có nhiều nhân tố cho thấy sự ổn định và bền vững. Sự ổn định kinh tế vĩ mô vẫn được Chính phủ ưu tiên hàng đầu, trong đó có việc hạn chế tăng giá xăng dầu nhằm giữ CPI tăng ở mức hợp lý. Do ưu tiên việc kiềm chế lạm phát nên, trong các năm tới, việc kinh doanh xăng dầu gặp nhiều khó khăn, lợi nhuận và việc đầu tư cho hạ tầng kỹ thuật cũng như đổi mới công nghệ, thiết bị xăng dầu, dầu khí khó có điều kiện để phát triển.

4. Rủi ro biến động giá cổ phiếu

Việc Công ty cổ phần thiết bị xăng dầu Petrolimex đưa cổ phiếu lên giao dịch tại thị trường chứng khoán sẽ góp phần nâng cao năng lực tài chính, khẳng định uy tín, thương hiệu của doanh nghiệp cũng như tăng cường tính thanh khoản, tạo điều kiện cho doanh nghiệp huy động vốn.

Tuy nhiên, rủi ro biến động giá cả cổ phiếu trên thị trường chứng khoán là điều không tránh khỏi. Giá cả chứng khoán trên thị trường được quyết định bởi nhiều yếu tố. Giá cả biến động có thể là do cung - cầu cổ phiếu, tình hình kinh tế - xã hội hay sự thay đổi quy định pháp luật về chứng khoán, yếu tố tâm lý của nhà đầu tư. Công ty cổ phần thiết bị xăng dầu Petrolimex đã chủ động xây dựng và ban hành quyết định về quy trình công bố thông tin đối với một đơn vị đăng ký nhằm giúp khách hàng và nhà đầu tư có những thông tin tin cậy và chính xác về các hoạt động của Công ty.

5. Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa... do thiên nhiên gây ra là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

**II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG
BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN****Tổ chức đăng ký: Công ty cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex**

Ông: Đỗ Hữu Tạo

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Ông: Hoàng Văn Cảnh

Chức vụ: Ủy viên HĐQT, Giám đốc

Ông: Lê Văn Minh

Chức vụ: Trưởng ban Kiểm soát

Bà: Phan Thị Hoa

Chức vụ: Trưởng phòng TCKT, Phụ trách Kế toán

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

Tổ chức tư vấn: Công ty cổ phần chứng khoán FPT (FPTS)

Đại diện Khối tư vấn: Bà Nguyễn Thị Hạnh

Chức vụ: Giám đốc Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp

Quyết định ủy quyền số 128.2-2014/QĐ/FPTS-FHR ngày 18/12/2014 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT.

Bản Công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty cổ phần thiết bị xăng dầu Petrolimex. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản Công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM

UBCK	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
UBND	: Ủy ban Nhân dân
Công ty	: Công ty cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex
CTCP	: Công ty cổ phần
SGDCK	: Sở giao dịch chứng khoán
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	: Hội đồng Quản trị
BKS	: Ban kiểm soát
BGD	: Ban Giám đốc
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
Điều lệ Công ty	: Điều lệ của Công ty cổ phần thiết bị xăng dầu Petrolimex
Tổ chức đăng ký	: Công ty cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch:**

Tên công ty	Công ty cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
Tên tiếng Anh	PETROLIMEX EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	PECO
Biểu trưng	
Người đại diện theo pháp luật	Hoàng Văn Cảnh- Giám Đốc
Trụ sở	Số 9, ngõ 84, phố Ngọc Khánh, P. Giảng Võ, Q. Ba Đình, Hà Nội.
Điện thoại	(04) 38343654
Fax	(04) 37718661
Vốn điều lệ đăng ký	24.246.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp	24.246.000.000 đồng
Website	http://www.peco.petrokimex.com.vn/
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	Số 0100108102 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17 tháng 01 năm 2002 và thay đổi lần thứ Bảy ngày 14 tháng 4 năm 2014
Ngày hoàn tất thủ tục đăng ký công ty đại chúng	Ngày 12 tháng 4 năm 2010
Ngành nghề kinh doanh chính	Sản xuất và kinh doanh các loại vật tư thiết bị chuyên ngành xăng dầu, kinh doanh xăng dầu...

1.2. Thông tin về chứng khoán đăng ký giao dịch

Loại chứng khoán	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/ cp
Mã chứng khoán	PEQ
Tổng Số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch	2.424.600
Số lượng chứng khoán hạn chế chuyển nhượng	0

Giới hạn tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP và Thông tư số 123/2015/TT-BTC.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 28 tháng 12 năm 1968, Tổng cục trưởng Tổng cục Vật tư đã có Quyết định số 412/VT-QĐ thành lập Chi cục Vật tư I, với chức năng nhiệm vụ: Tổ chức, tiếp nhận, bảo quản, cung ứng và sản xuất vật tư thiết bị cho hai nhiệm vụ chiến lược của đất nước là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Sau gần 4 năm hoạt động ngày 20 tháng 12 năm 1972, Bộ trưởng Bộ Vật tư có quyết định 719/VT-QĐ chuyển tên thành Công ty Vật tư I.

Ra đời trong khói lửa chiến tranh chống Mỹ cứu nước, cán bộ công nhân viên Chi cục Vật tư I – Công ty Vật tư I với vai trò là người hậu cần phục vụ cho sản xuất, cho chiến đấu ở hậu phương và tiền tuyến.

Sau năm 1975 đến 1977, Quyết định số 233/VT-QĐ Bộ Vật tư đã chuyển Công ty Vật tư I thành Công ty Vật tư chuyên dùng xăng dầu trực thuộc Tổng công ty Xăng dầu. Nhiệm vụ chính của công ty là cung ứng vật tư thiết bị xăng dầu cho sửa chữa, cải tạo và xây dựng mới công trình xăng dầu.

Năm 1993, Công ty đăng ký lại doanh nghiệp theo Quyết định số 364/QĐ-TCCB.

Năm 1997, thành lập Xí nghiệp Cơ khí và Điện tử xăng dầu trực thuộc Công ty.

Năm 1999, thực hiện hợp đồng chuyển giao công nghệ giai đoạn 1, giữa Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam – Công ty thương mại NOMURA và Hãng TATSUNO (Nhật Bản), Công ty đã xây dựng Nhà máy Thiết bị Điện tử xăng dầu Petrolimex với dây chuyền lắp ráp cột bơm TATSUNO dạng SKD và nhận chuyển giao công nghệ giai đoạn 2: sản xuất cột bơm dạng IKD với nhãn hiệu VNT đồng thời lắp ráp cột bơm mang nhãn hiệu PECO,...

Để phù hợp với chức năng nhiệm vụ mới của công ty, tại Quyết định số 1642/2000/QĐ-BTM ngày 30 tháng 11 năm 2000 Công ty đã đổi tên thành Công ty Thiết bị xăng dầu Petrolimex.

Thực hiện chủ trương cổ phần hóa các doanh nghiệp Nhà nước, ngày 19 tháng 12 năm 2001, Bộ Thương mại (nay là Bộ Công thương) đã có Quyết định số 1437/2001/QĐ-BTM chuyển Công ty thành Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex.

Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ ngày 17/01/2002 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100108102 với vốn điều lệ là 24.246.000.000 đồng. Công ty dần từng bước mở rộng lĩnh vực ngành hàng kinh doanh và địa bàn hoạt động; năm 2004 thành lập Xí nghiệp Cơ điện và Xây dựng; năm 2005 mở Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

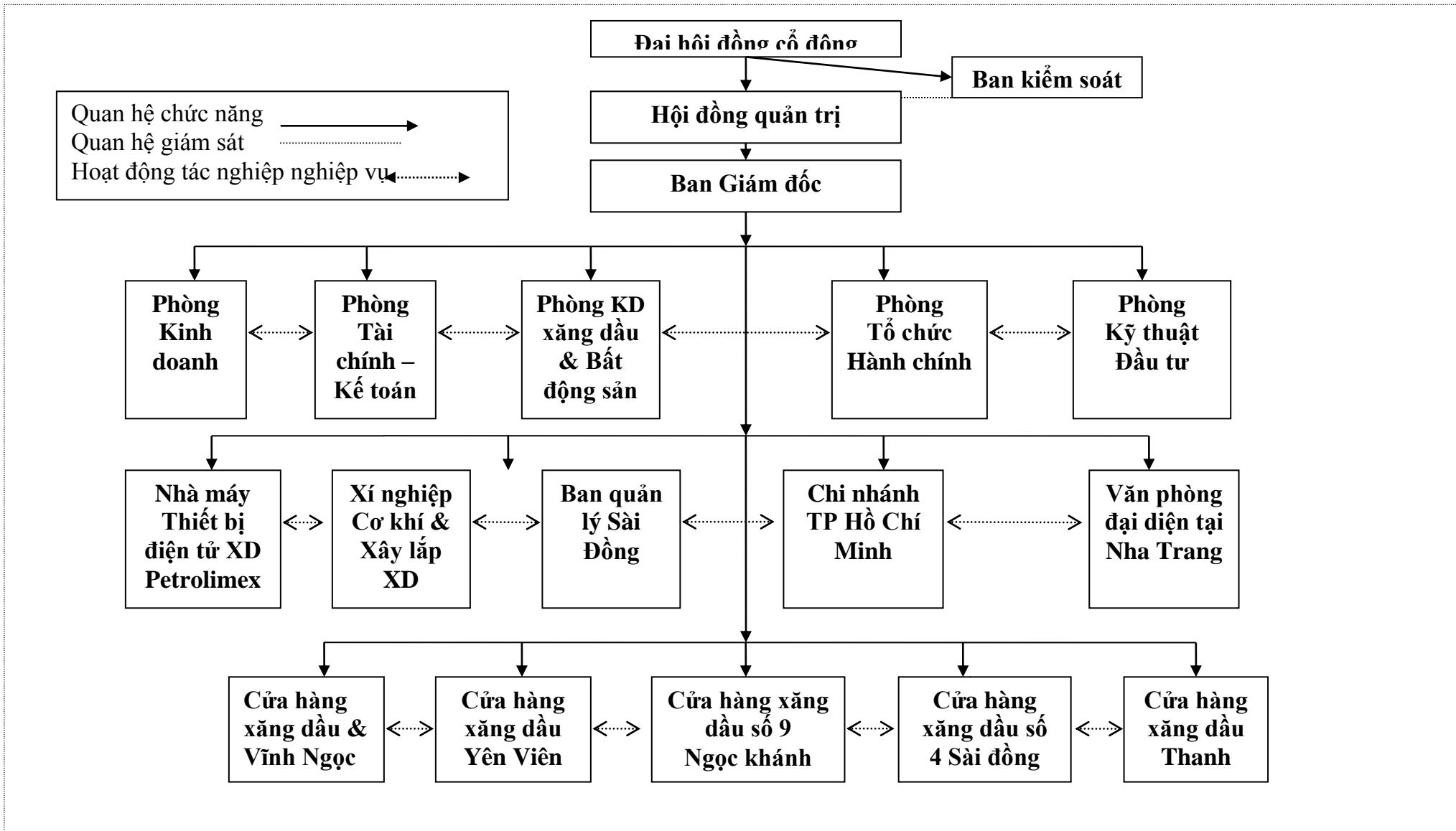
Trải qua hơn 45 năm hoạt động, công ty đã và đang có những phát triển đáng kể. Công ty đã hai lần được Nhà nước tặng thưởng Huân chương lao động hạng Ba.

1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ:

Công ty chưa thực hiện đợt tăng vốn nào kể từ khi hoạt động theo hình thức công ty cổ phần.

2. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty Cổ phần

Sơ đồ 1- Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Đại hội đồng cổ đông có nhiệm vụ thông qua các báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đầu tư, tiến hành thảo luận thông qua, bổ sung sửa đổi Điều lệ Công ty, thông qua các chiến lược phát triển, bầu, bãi nhiệm HĐQT, Ban Kiểm soát, và quyết định bộ máy tổ chức của Công ty và trách nhiệm khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty

Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty Cổ phần thiết bị xăng dầu Petrolimex.

Hội đồng Quản trị: Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan quản lý công ty, có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông, gồm 05 thành viên, nhiệm kỳ của HĐQT là 05 năm, là cơ quan quản lý của Công ty Cổ phần thiết bị xăng dầu Petrolimex, được toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định và thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo thẩm quyền được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

Thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đỗ Hữu Tạo	Chủ tịch HĐQT
2	Võ Quốc Tuấn	Phó chủ tịch HĐQT
3	Hoàng Văn Cảnh	Ủy viên HĐQT
4	Ngô Quang Toàn	Ủy viên HĐQT
5	Đỗ Đức Hợp	Ủy viên HĐQT

Ban Kiểm soát: Ban kiểm soát (BKS) thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao gồm 03 thành viên nhiệm kỳ của BKS là 05 năm, thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc công ty trong việc quản lý, điều hành Công ty; kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm....

Ban Kiểm soát của Công ty hiện nay bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Lê Văn Minh	Trưởng BKS

2	Trần Thị Nam Hương	Thành viên BKS
3	Ngô Sỹ Tuấn Anh	Thành viên BKS

Ban Giám đốc Công ty: do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người đại diện theo pháp luật và trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần thiết bị xăng dầu Petrolimex. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước Pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

Cơ cấu Ban giám đốc hiện tại như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Hoàng Văn Cảnh	Giám đốc
2	Đỗ Đức Hợp	Phó Giám đốc

Các đơn vị trực thuộc: Xí nghiệp Cơ khí và Xây lắp xăng dầu, Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh, Nhà máy Thiết bị điện tử xăng dầu Petrolimex, Văn phòng đại diện tại Nha Trang, đại diện tại Lào, và 05 cửa hàng xăng dầu trực tiếp thực hiện hoạt động SXKD của Công ty

Các phòng ban nghiệp vụ: gồm 06 Phòng, ban: Phòng Tổ chức – Hành chính, Phòng Tài chính – Kế toán, Phòng Kỹ Thuật– Đầu tư, Phòng Kinh Doanh, Phòng kinh doanh Xăng dầu & Bất động sản và Ban quản lý khu vực số 44 phố Sài Đồng. Các phòng, ban nghiệp vụ thực hiện chức năng tham mưu, hỗ trợ cho hoạt động SXKD của Công ty.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ; Danh sách cổ đông sáng lập; Cơ cấu cổ đông

Bảng 1 - Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ tại ngày 05/11/2015

STT	Cổ đông	ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ lệ %
1	Hoàng Văn Cảnh		Nhà chung cư dự án 45 Nguyễn Sơn, P. Ngọc Lâm,	153.660	1.536.600	6,3

			Q. Long Biên, TP Hà Nội			
2	Tập đoàn xăng dầu Việt Nam	01001073 70	Số 1 Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội	1.224.000	12.240.000	50,48
	Tổng cộng			1.377.660	13.776.600	56,82

(Nguồn: Sổ cổ đông CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex ngày 05/11/2015)

Danh sách cổ đông sáng lập:

Tại thời điểm chính thức chuyển sang hoạt động dưới hình thức CTCP ngày 17/01/2002, công ty cổ phần thiết bị xăng dầu Petrolimex có 201 cổ đông sáng lập bao gồm Tập đoàn xăng dầu Việt Nam và 200 cổ đông khác.

Đến thời điểm hiện tại, theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH-13, cổ phiếu phổ thông của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

Bảng 2 - Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 05/11/2015

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ %
I	Cổ đông trong nước	173	2.424.600	24.246.000.000	100
1	Tổ chức	1	1.224.000	12.240.000.00	50,48
2	Cá nhân	172	1.200.600	12.006.000	49,52
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0
1	Tổ chức	-	-	-	-
2	Cá nhân	-	-	-	-
	Tổng Cộng	173	2.424.600	24.246.000.000	100

(Nguồn: Sổ cổ đông Công ty ngày 05/11/2015)

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch

5.1. Danh sách công ty mẹ

Tập đoàn xăng dầu Việt Nam

- ❖ Địa chỉ: Số 1 Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội
- ❖ Điện thoại: 04 38512603 Fax: 04 38519023
- ❖ CNĐKKD: 0100107370
- ❖ Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh xăng dầu, chất đốt
- ❖ Vốn điều lệ: 10.700.000.000.000 đồng
- ❖ Số lượng cổ phần nắm giữ tại CTCP Thiết bị xăng dầu Petrolimex: 1.224.000 cổ phiếu
- ❖ Tỷ lệ nắm giữ tại CTCP Thiết bị xăng dầu Petrolimex: 50,48%

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

5. Hoạt động sản xuất kinh doanh

5.1. Sản lượng sản phẩm qua các năm

Công ty cổ phần thiết bị xăng dầu Petrolimex hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, cung cấp dịch vụ liên quan đến hệ thống công nghệ và thiết bị, vật tư cho ngành xăng dầu, dầu khí, đặc biệt là các sản phẩm cột bơm xăng dầu.

Bảng 3 - Cơ cấu doanh thu của Công ty qua các giai đoạn

Đơn vị tính: VNĐ

ST T	Chi tiết	Năm 2013		Năm 2014		6 tháng đầu năm 2015	
		Giá trị	Tỷ trọng % DTT	Giá trị	Tỷ trọng % DTT	Giá trị	Tỷ trọng % DTT
1	Doanh thu bán hàng	405.483.137.668	91,24	443.254.468.440	94,32	172.867.707.052	92,65
2	Doanh thu cung cấp dịch vụ	15.043.987.549	3,39	14.365.641.005	3,06	13.705.334.770	7,35
3	Doanh thu xây lắp	23.881.548.790	5,37	12.327.314.411	2,62	-	-
Tổng cộng		444.408.674.007	100	469.947.423.856	100	186.573.041.822	100

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, BCTC 6 tháng đầu năm 2015)

5.2. Chi phí sản xuất

Bảng 4 - Cơ cấu chi phí sản xuất trên tổng doanh thu

Đơn vị: VND

Chi tiết	Năm 2013		Năm 2014		6 tháng đầu năm 2015	
	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
Giá vốn hàng bán	413.820.349.534	93,12%	429.758.195.202	91,45%	162.063.187.819	86,86%
Chi phí tài chính	6.467.178.174	1,46%	3.695.412.210	0,79%	1.055.642.134	0,57%
Chi phí bán hàng	22.129.569.521	4,98%	30.391.098.195	6,47%	18.961.433.081	10,16%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	-	0,00%	-	0,00%	-	0,00%
Tổng cộng	442.417.097.229	99,56	463.844.705.607	98,71%	182.080.263.034	97,59%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, BCTC 6 tháng đầu năm 2015)

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính là kinh doanh xăng dầu, thiết bị xăng dầu. Trong 02 năm vừa qua, tình hình giá nguyên liệu đầu vào có nhiều biến động nhưng nhìn chung là xu hướng giảm. Vì vậy tỷ lệ giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần qua các năm đã có xu hướng giảm, tỷ lệ này đạt 93,12% trong năm 2013 đã giảm xuống còn 91,45% trong năm 2014 và chỉ còn 86,86% trong giai đoạn 6 tháng đầu năm 2015; cùng với đó chi phí tài chính cũng có xu hướng giảm qua các năm. Sự sụt giảm mạnh mẽ này đã bù đắp cho sự gia tăng đáng kể của chi phí bán hàng, tỷ lệ chi phí bán hàng trên doanh thu thuần từ 4,98% năm 2013 tăng đến 10,16% trong 6 tháng đầu năm 2015.

5.3. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Là một đơn vị hậu cần kỹ thuật của ngành xăng dầu, Công ty luôn chú trọng công tác phát triển kỹ thuật. Ban lãnh đạo luôn quan tâm chỉ đạo nhằm hỗ trợ đắc lực cho kinh doanh và đầu tư, phát triển sản phẩm mới, phát triển cơ sở hạ tầng của Công ty. Ban lãnh đạo Công ty đã có những biện pháp cụ thể:

- Kế hoạch phát triển công tác kỹ thuật 2013- 2017 nhằm điều chỉnh và định hướng cho công tác kỹ thuật;
- Kỹ thuật ngành hàng hướng vào việc đưa các sản phẩm mới vào sản xuất và kinh doanh, là tiền đề cho hoạt động dịch vụ kỹ thuật đạt hiệu quả cao;
- Tập trung nghiên cứu các sản phẩm cốt bơm có tính cạnh tranh cao;
- Nghiên cứu, phát triển sản xuất các sản phẩm nội địa hóa dùng cho các cửa hàng xăng dầu.

5.4. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm

Chất lượng dịch vụ là yếu tố tối quan trọng trong hoạt động kinh doanh hàng ngày của PECO. Chất lượng sản phẩm, dịch vụ liên quan đến uy tín, thương hiệu của công ty. Chính

vì lẽ đó việc kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ luôn được Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ, nhân viên PECO coi trọng. Hàng loạt các quy định về chức năng nhiệm vụ, quy trình thực hiện công việc, trình tự báo cáo và kiểm tra, xử lý, nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ đã được ban hành và tuân thủ nghiêm ngặt. Mọi yêu cầu hợp lý của khách hàng đều được đáp ứng đầy đủ, kịp thời; mọi trục trặc đều được khắc phục, sửa chữa nhanh chóng :

- ✓ Công ty đã thực hiện tốt một số công trình đầu tư đảm bảo chất lượng và mỹ thuật, đáp ứng yêu cầu sử dụng.
- ✓ Thực hiện bảo dưỡng định kỳ trang thiết bị cho các cửa hàng xăng dầu thuộc mạng lưới bán lẻ của Công ty. Tổ chức tốt việc kiểm tra, kiểm định hàng nhập kho.
- ✓ Xây dựng quy trình xuất nhập xăng dầu cho các cửa hàng; hoàn thành định mức cho xe xitéc, định mức sản xuất bể. Tổ chức lớp đào tạo kỹ thuật cột bơm cho một số đơn vị trong ngành, thi nâng bậc cho công nhân Công ty.
- ✓ Tham gia xây dựng quy trình bảo dưỡng cột bơm, rà soát quy hoạch lại hệ thống điện của văn phòng Công ty.
- ✓ Nghiên cứu các dự án liên doanh xây dựng cửa hàng xăng dầu tại Bắc Giang, Vĩnh Tuy, Đông Anh, Nhân chính.

5.5. Hoạt động Marketing

Xây dựng PECO thành doanh nghiệp mạnh trong Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam. Giữ vững duy trì vị thế là nhà sản xuất cung cấp sản phẩm và dịch vụ cột bơm nhiên liệu hàng đầu tại Việt Nam. Giữ vị thế quan trọng trong lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật cho các cửa hàng xăng dầu và các kho bể lớn. Công ty cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex đã có những hoạt động cụ thể nhằm khẳng định cũng như mở rộng thương hiệu của mình:

- Sắp xếp, đổi mới lại công ty để hoạt động hiệu quả hơn: Tập trung phát triển chi nhánh TP. Hồ Chí Minh; tái cơ cấu lại Xí nghiệp Cơ khí & Xây lắp Xăng dầu, phát triển chi nhánh miền Trung;
- Căn cứ những định hướng phát triển của Tập đoàn và mục tiêu phấn đấu của Công ty; trên cơ sở nhận định về thị trường và cơ cấu lại các hoạt động của Công ty theo hướng chuyển dịch một số hoạt động.

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh**6.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu hoạt động SXKD của Công ty năm 2013- 2014 và 6 tháng năm 2015****Bảng 5 - Kết quả hoạt động kinh doanh***Đơn vị: VND*

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm	6 tháng đầu năm 2015
Vốn chủ sở hữu	34.901.810.824	35.980.605.176	3,09%	35.682.925.161
Tổng giá trị tài sản	104.428.198.516	81.644.693.787	-21,82%	88.987.071.587
Doanh thu thuần	444.408.674.007	469.939.173.856	5,74%	186.573.041.822
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	4.640.671.852	6.731.383.281	45,05%	4.567.292.691
Lợi nhuận khác	69.027.737	-1.018.735.349	1.575,83%	(254.999.064)
Lợi nhuận trước thuế	4.709.699.589	5.712.647.932	21,3%	4.312.293.627
Lợi nhuận sau thuế	3.532.274.692	4.251.869.044	20,37%	3.363.589.029
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	68,64%	57,02%	-	-
Giá trị sổ sách	14.394	14.839	3,09%	14.717

*(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, BCTC 6 tháng đầu năm 2015)***6.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo**

Trong năm 2014, tình hình kinh tế trong nước và thế giới được phục hồi nhưng vẫn còn khó khăn thách thức. Sự sụt giảm nhanh chóng của giá xăng, dầu thế giới đã tác động tiêu cực lên nhu cầu mở rộng chi nhánh, đại lý của Tập đoàn xăng dầu nói riêng và các công ty trong ngành nói chung. Điều này, đã gián tiếp ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Tuy nhiên, HĐQT, Ban Giám đốc và Cán bộ công nhân viên Công ty đã không ngừng nỗ lực thi đua, vượt qua khó khăn, tập trung mọi nguồn lực, chủ động đề ra nhiều giải pháp thích hợp nên đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu tài chính so với kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013, góp phần giúp cho đời sống, việc làm của người lao động luôn ổn định.

Thuận lợi:

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cán bộ công nhân viên đoàn kết tốt vì mục tiêu chung của công ty.

Công ty đã tiếp cận được các chủng loại vật tư như ống thép, thép tấm, cần xuất, van và thiết bị các loại... với khối lượng lớn. Đặc biệt, Công ty có thiết lập được quan hệ đối tác chính thức với các hãng lớn như Tatsuno, Cty thương mại Nomura (Nhật Bản), hãng Franklin Fueling System, Hãng Continental (Mỹ), Allweiler (Đức)... qua đó bước đầu có kinh nghiệm về xuất nhập khẩu, giao nhận, đấu thầu...

Công ty đã tạo dựng tốt các quan hệ ngành dọc (Tập đoàn- Công ty- các chi nhánh), các quan hệ bạn hàng, đối tác thương mại.

Các nguồn thu của Công ty trong năm 2014 tương đối ổn định, do ngay từ đầu năm đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.

Khó khăn

Năm 2015, kinh tế trong nước tiếp tục gặp nhiều khó khăn, biến động khó lường.

Công ty hoạt động trong lĩnh vực cung cấp vật tư, thiết bị công nghệ nên đầu ra là những dự án trong khi đó tình hình đầu tư công vẫn chưa được cải thiện nhiều, cụ thể là có rất ít các dự án kho bể công trình của Ngành xăng dầu được triển khai;

Các doanh nghiệp cùng chung mặt hàng sản xuất kinh doanh buộc phải cạnh tranh quyết liệt, hoạt động cho thuê tài sản, nhà xưởng, mặt bằng cũng gặp nhiều khó khăn do chi phí thuế và tiền thuê đất tăng cao.

7. Vị thế Công ty trong ngành

7.1. Những lợi thế cạnh tranh của Công ty

Công ty là thành viên của Tập đoàn Xăng dầu Việt nam có chức năng sản xuất kinh doanh tổng hợp và đa dạng trên nhiều lĩnh vực; có địa bàn hoạt động rộng khắp trên toàn quốc.

Công ty là đơn vị duy nhất cung cấp cột bơm xăng dầu cho các công ty thuộc Petrolimex. Công ty có quan hệ tốt với nhiều hãng cung cấp thiết bị, vật tư xăng dầu trên thế giới. Công ty là nhà cung cấp thiết bị, vật tư xăng dầu hàng đầu tại Việt Nam

Công ty có quỹ đất rất lớn trên nhiều địa điểm thuận lợi ở hai thành phố lớn là Hà Nội và TP HCM; có Xí nghiệp đóng trên địa bàn Hà Nội và chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh; có mạng lưới cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn Hà Nội.

Công ty là đơn vị thành viên của Petrolimex nên được nhận rất nhiều ưu đãi về đầu ra cho sản phẩm và cơ chế giá cả từ phía Tập đoàn. Thị trường tiêu thụ xăng dầu và vật tư,

thiết bị xăng dầu của Công ty được đảm bảo vững chắc cho các đơn vị trực thuộc Petrolimex.

Công ty đã tham gia kinh doanh xăng dầu theo cơ chế đại lý của Tập đoàn.

Công ty tích cực giúp đỡ các công ty, chi nhánh phát triển thị trường phía Nam. đặc biệt là vùng Đông Nam Bộ và Tây Nguyên - là thị trường có nhu cầu tiêu thụ xăng dầu lớn và tiềm năng phát triển cao.

7.2. Triển vọng phát triển

Có bề dày gần 50 năm hoạt động từ tháng 12 năm 1968 đến nay; có trụ sở nằm tại trung tâm TP Hà Nội.

Thương hiệu PECO đã được nhiều khách hàng biết đến và PECO đã tạo dựng được vị thế vững chắc trên thị trường kinh doanh vật tư thiết bị xăng dầu;

Được sự hỗ trợ của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, Công ty là đơn vị cung cấp hầu hết các sản phẩm, dịch vụ về vật tư thiết bị, xây lắp cho các đơn vị trong Petrolimex. Đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật đông đảo có trình độ thạc sỹ, kỹ sư tốt nghiệp từ các trường Đại học, có kinh nghiệm trong lĩnh vực thiết bị chuyên ngành xăng dầu, đủ điều kiện đảm đương các dự án xây dựng và cung cấp thiết bị, bảo hành, bảo dưỡng sửa chữa trên phạm vi toàn quốc;

Công ty có nhiều tiềm năng và kinh nghiệm trong việc xây dựng và cung cấp các thiết bị chuyên dụng cho ngành xăng dầu và dầu khí, đồng thời có quan hệ hợp tác, thương mại với nhiều hãng nổi tiếng trên thế giới;

8. Chính sách với người lao động

8.1. Cơ cấu lao động

Bảng 6: Cơ cấu lao động tại thời điểm 30/10/2015

STT	Trình độ lao động	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	65	42,7
2	Trình độ Cao đẳng và Trung cấp	28	18,4
3	Công nhân trực tiếp sản xuất (Gồm cả lao động phổ thông)	59	38,9

(Nguồn: Công ty cổ phần thiết bị xăng dầu Petrolimex)

Tổng số lượng cán bộ nhân viên hiện tại của Công ty cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex hiện tại là 152 người.

Trình độ chuyên môn của cán bộ nhân viên: Xuất phát từ đặc thù ngành nghề kinh doanh nên trình độ chuyên môn của CBCNV được thể hiện ở nhiều cấp độ khác nhau: từ đào tạo nghề sơ cấp... đến Kỹ sư, Cử nhân và trên Đại học. Tùy thuộc vào trình độ, năng lực cá nhân và độ phức tạp của công việc, Công ty bố trí lao động cho phù hợp.

Đối với các chức danh đòi hỏi về tư duy nghiệp vụ, trình độ chuyên môn (cán bộ quản lý, bộ phận tham mưu hỗ trợ hoạt động SXKD), Công ty quan tâm và sẽ lựa chọn những lao động có năng lực, trình độ chuyên môn để bố trí vào những vị trí này.

8.2. Chính sách với người lao động

Xác định nguồn nhân lực là nền tảng cho sự phát triển, Công ty đã xây dựng và phát triển chính sách ưu đãi hợp lý với người lao động, thực hiện dưới các hình thức sau:

✚ Chính sách đào tạo, tuyển dụng

○ Công ty luôn đề cao và coi trọng người lao động, đó là nhân tố hàng đầu để quyết định mọi thành công trong các hoạt động của Công ty. Vì vậy việc đào tạo, nâng cao trình độ cho người lao động luôn được Công ty chú trọng;

○ Hàng năm Công ty mở những lớp đào tạo tại Công ty cho toàn thể cán bộ và người lao động Công ty về bồi dưỡng kiến thức; Cử cán bộ tham gia các khóa học và các lớp tập huấn ngắn hạn về quản trị doanh nghiệp, kế toán tài chính, chính sách thuế, quản trị nhân sự.v.v; Bên cạnh đó, Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo về nâng cao trình độ về thiết bị cho công nhân; kỹ năng nghề nghiệp theo từng chức danh, kỹ năng giao tiếp, tiếp xúc với khách hàng....

○ Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực, lao động kỹ thuật cao vào làm việc cho Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh như điện tử, tự động hoá; xây dựng, cơ khí và chuyên viên xuất nhập khẩu... Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đề ra những tiêu chuẩn bắt buộc riêng, song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như: có trình độ chuyên môn cơ bản, có ý thức phát triển nghề nghiệp và có tính kỷ luật cao.

○ Tạo mọi điều kiện thuận lợi về thời gian và công việc cho cán bộ và người lao động Công ty tham gia các lớp học tại chức để nâng cao trình độ.

✚ Chế độ làm việc

○ Điều kiện làm việc: Người lao động làm việc theo nội quy lao động của doanh nghiệp. Điều kiện làm việc tốt, an toàn môi trường được đảm bảo. Người lao động trực tiếp được hưởng các chế độ về bảo hộ lao động, vệ sinh môi trường, chế độ bồi dưỡng độc hại.... Các nguyên tắc về an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt

✚ Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Cán bộ quản lý phải tốt nghiệp đại học chuyên ngành, nhiệt tình, ham học hỏi, yêu thích công việc, chủ động trong công việc, có ý tưởng sáng tạo, có năng lực tổ chức, quản lý, lãnh đạo nhóm. Đối với các vị trí quan trọng, các yêu cầu tuyển dụng khá khắt khe, với các tiêu chuẩn bắt buộc về kinh nghiệm công tác, tư duy logic, phán đoán nhanh nhạy, linh hoạt, tính quyết đoán cao cũng như những khả năng phân tích và trình độ ngoại ngữ, tin học. Công tác đào tạo nhằm mục tiêu phát triển nguồn nhân lực cho chiến lược phát triển Công ty giai đoạn (2013-2017)

Chính sách thu hút nhân tài: Công ty có chính sách lương, thưởng đặc biệt đối với các nhân viên giỏi và nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan, một mặt để giữ chân nhân viên lâu dài, thu hút nhân lực giỏi từ nhiều nguồn khác nhau về làm việc cho Công ty.

Chính sách lương: Công ty xây dựng quy chế trả lương trên cơ sở thang bảng lương của Nhà nước và các đơn vị cùng ngành, hệ suất năng suất của từng cá nhân và dựa trên tình hình kinh doanh của Công ty. Công ty luôn quan tâm, nâng cao thu nhập cho người lao động

Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên sự gia tăng hiệu quả đóng góp, ngoài các quyền lợi được quy định bởi Bộ Luật lao động, cán bộ công nhân viên trong Công ty còn được hưởng một số quyền lợi khác như được ưu tiên mua cổ phiếu và trái phiếu của Công ty. Mức độ ưu đãi tùy thuộc vào mức độ đóng góp của bản thân người lao động cho Công ty và do ĐHCĐ quy định. Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật.

Mức lương bình quân của CBNV Công ty cổ phần thiết bị xăng dầu Petrolimex trong năm 2014 là: 6.900.000 đồng/ người/ tháng, và đến thời điểm tháng 10/2015 là 7.200.000 đồng/ người/ tháng.

9. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo Điều lệ của Công ty, tỷ lệ cổ tức hàng năm do Hội đồng quản trị đề xuất và được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên những cơ sở như sau:

- Công ty chỉ trả cổ tức khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật;
- Cổ đông được chia cổ tức theo tỷ lệ góp vốn;
- Tùy theo tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị có thể tạm ứng cổ tức cho các cổ đông theo thời hạn 6 tháng hoặc cả năm;
- Mức cổ tức chi trả cho cổ đông trong 02 năm gần đây:

Năm	Tỷ lệ chi trả cổ tức	Hình thức thanh toán
2013	10%	Tiền mặt
2014	10%	Tiền mặt

10. Tình hình tài chính

📌 Báo cáo tài chính của Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ là đồng Việt Nam (VNĐ). Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc ngày 31/12 hàng năm. Công ty áp dụng chế độ Kế toán Doanh nghiệp ban hành theo quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Kể từ ngày 01/01/2015 Công ty áp dụng chế độ Kế toán doanh nghiệp theo thông tư 200/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính. Hình thức kế toán áp dụng là Kế toán máy. Giám đốc Công ty đảm bảo tuân thủ đầy đủ yêu cầu, nguyên tắc của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập các báo cáo tài chính.

📌 Trích khấu hao TSCĐ được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Tài sản	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	25 năm
Máy móc, thiết bị	04-10 năm
Phương tiện vận tải	06-10 năm
Phần mềm quản lý	06 năm
Thiết bị văn phòng	03-08 năm

📌 Các khoản vay đến hạn trong năm đều đã được Công ty thanh toán đầy đủ và đúng hạn.

📌 Tình hình thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước (thuế): Công ty thực hiện việc nộp thuế hàng năm theo đúng quy định của Nhà nước.

Bảng 7: Bảng chi tiết các khoản thuế phải nộp

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	30/06/2015
Thuế giá trị gia tăng	737.066.830	283.670.215	143.042.168
Thuế thu nhập cá nhân	50.738.500	150.863.775	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	573.158.775	435.117.949	485.151.113
Tổng	1.360.964.105	869.651.939	628.193.281

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, BCTC 6 tháng đầu năm 2015)

Việc thực hiện trích lập các quỹ theo luật định, Công ty thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và điều lệ của Công ty. Tỷ lệ trích lập các quỹ được Hội đồng Quản trị quyết định từng năm và trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên phê duyệt.

Tình hình công nợ hiện nay:

Bảng 8: Tình hình công nợ phải thu qua các năm

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	30/06/2015
Phải thu khách hàng	18.735.761.106	14.543.887.888	16.734.876.802
Trả trước cho người bán	1.061.250.307	4.806.592.514	3.042.608.967
Các khoản phải thu khác	2.344.901.228	3.018.644.287	1.678.666.234
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(786.387.555)	(1.734.975.866)	(1.734.975.866)
Tổng	21.355.525.086	20.634.148.823	19.721.176.137

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, BCTC 6 tháng đầu năm 2015)

Bảng 9 - Tình hình công nợ phải trả qua các năm

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	30/06/2015
I. Nợ ngắn hạn	68.958.955.097	45.182.558.611	52.822.616.426
1. Vay và nợ ngắn hạn	52.481.730.000	23.407.257.843	17.137.451.665
2. Phải trả người bán	6.458.402.689	7.636.381.672	8.540.657.520
3. Người mua trả tiền	2.062.748.502	5.195.628.414	12.412.618.604

trước			
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.360.964.105	869.651.939	628.193.281
5. Phải trả người lao động	2.094.074.300	3.379.712.723	5.255.407.822
6. Chi phí phải trả	-	-	-
7. Phải trả nội bộ	-	-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	-	-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	4.321.726.015	4.203.741.842	7.387.594.312
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-	-
11. Quỹ khen thưởng phúc lợi	179.309.486	490.184.178	1.460.693.222
II. Nợ dài hạn	567.432.595	481.530.000	481.530.000
3. Phải trả dài hạn khác	463.030.000	481.530.000	481.530.000
8. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	104.402.595	-	-
NỢ PHẢI TRẢ	69.526.387.692	45.664.088.611	53.304.146.426

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014, BCTC 6 tháng đầu năm 2015)

Bảng 10 - Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2013	Năm 2014
1, Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSLD/Nợ NH)	Lần	1,03	1,14
- Hệ số thanh toán nhanh (=TSLD-Hàng tồn kho)/Nợ NH	Lần	0,44	0,64
2, Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			

- Hệ số nợ/tổng tài sản	Lần	0,67	0,56
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	Lần	1,99	1,27
3, Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	4,26	5,05
4, Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	0,79%	0,90%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH bình quân	%	10,12%	12,00%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS bình quân	%	3,38%	4,57%
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần	%	1,04%	1,43%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014)

12. Tài sản

Bảng 11 - Giá trị tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2014

Đơn vị: VND

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại
I. Tài sản cố định hữu hình		
Nhà cửa và vật kiến trúc	20,205,855,469	10,462,880,825
Máy móc và thiết bị	2,454,438,205	253,914,216
Phương tiện vận tải	4,687,252,407	424,598,542
Thiết bị, dụng cụ quản lý	237,655,366	82,803,143
Tài sản cố định khác	-	-
Tổng cộng	27,585,201,447	11,224,196,726
II. Tài sản cố định vô hình		
Quyền sử dụng đất	11.638.127.488	11.502.034.060
Phần mềm máy vi tính	132.716.000	66.358.010
TSCĐ vô hình khác	265.137.600	68.841.698
Quyền sử dụng đất	11.638.127.488	11.502.034.060
Tổng cộng	12.035.981.088	11.637.233.768

III. Bất động sản đầu tư		
Nhà cửa, vật kiến trúc	6.905.568.478	4.502.007.522
Máy móc, thiết bị	426.274.000	-
Tổng cộng	7.331.842.478	4.502.007.522
IV. Chi phí Xây dựng cơ bản dở dang	2.475.687.165	

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014)

Bảng 12 - Giá trị tài sản của Công ty tại thời điểm 30/06/2015

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại
I. Tài sản cố định hữu hình		
Nhà cửa và vật kiến trúc	20.205.855.469	9.925.678.065
Máy móc và thiết bị	2.459.935.428	292.171.455
Phương tiện vận tải	4.687.252.407	264.163.560
Thiết bị, dụng cụ quản lý	237.655.366	73.429.185
Tài sản cố định khác	-	-
Tổng cộng	27.590.698.670	10.555.442.265
II. Tài sản cố định vô hình		
Quyền sử dụng đất	11.638.127.488	11.487.708.436
Phần mềm máy vi tính	132.716.000	53.086.412
TSCĐ vô hình khác	265.137.600	62.213.258
Quyền sử dụng đất	11.638.127.488	11.487.708.436
Tổng cộng	12.035.981.088	11.603.008.106
III. Bất động sản đầu tư		
Nhà cửa, vật kiến trúc	6.905.568.478	4.321.706.718
Máy móc, thiết bị	426.274.000	-
Tổng cộng	7.331.842.478	4.321.706.718
IV. Chi phí Xây dựng cơ bản dở dang	-432.972.982	

(Nguồn: Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2015)

Bảng 13 - Tình hình sử dụng đất đai của Công ty tại ngày 31/12/2014

ST T	Địa điểm	Diện tích	Thời gian thuê	Mục đích sử dụng
------	----------	-----------	----------------	------------------

1	Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh	1.179 m ²	30 năm	Văn phòng giao dịch
2	665 La Thành (12A Giảng Võ)	544,7 m ²	Hàng năm	Sản xuất kinh doanh
3	Số 44 phố Sài Đồng	9.521,5 m ²	20 năm	Đất để xây dựng công trình cơ sở sản xuất, kinh doanh
4	Thôn Chùa Nhĩ, xã Thanh Liệt	2.696 m ²	20 năm	Xây dựng công trình kho xưởng sản xuất cơ khí
5	Thôn Thượng Thanh, xã Vĩnh Ngọc	1.295,9 m ²	Hàng năm	Trạm bán lẻ xăng dầu

(Nguồn: Công ty cổ phần thiết bị xăng dầu Petrolimex)

13 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo

13.1. Kế hoạch lợi nhuận cổ tức năm 2015, 2016

Bảng 14 - Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2015, 2016

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	% tăng/giảm 2015/2014	Kế hoạch năm 2016	% tăng/giảm năm 2016 / 2015
Vốn điều lệ	24.246.000.000	24.246.000.000	-	24.246.000.000	-
Doanh thu thuần	469.939.173.856	490.000.000.000	4,27%	545.000.000.000	11,22%
Lợi nhuận sau thuế	4.251.869.044	3.900.000.000	-8,28%	4.290.000.000	10%

Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,90%	0,8%	-	0,79%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	17,54%	16,09%	-	17,69%	-
Cổ tức	10%	10%	-	10%	-

(Nguồn: CTCP thiết bị xăng dầu Petrolimex)

13.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Ban lãnh đạo công ty theo sát theo kế hoạch đề ra và có những giải pháp thực hiện cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch đến năm 2017 chiếm trên 65% thị phần về cột bơm xăng dầu tại Việt Nam;
- Cơ cấu lại các mặt hàng chiến lược kinh doanh. Tập trung vào các sản phẩm thế mạnh như: van các loại, đồng hồ lưu lượng, máy bơm xăng dầu, ống thép, thiết bị hóa nghiệm;
- Đào tạo đội ngũ công nhân bán xăng dầu chuyên nghiệp, nâng cao năng suất bán hàng, tập trung phát triển doanh số và hiệu quả bán hàng tại các cửa hàng xăng dầu.

Theo Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2015, doanh thu thuần của Công ty đạt hơn 186 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 3,36 tỷ đồng tương ứng đạt 38,08% và 86,25% kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2015. Với đặc thù hoạt động kinh doanh ổn định, không có nhiều đột biến, Công ty hoàn toàn có khả năng hoàn thành kế hoạch năm 2015 đề ra trong 06 tháng tiếp theo.

13.3. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Với tư cách là tổ chức tư vấn, Công ty cổ phần chứng khoán FPT đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu và phân tích để đưa ra những đánh giá, dự báo về hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần thiết bị xăng dầu Petrolimex. Nếu không có những biến động bất

thường và bất khả kháng tác động đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp thì kế hoạch lợi nhuận mà Công ty đưa ra có thể thực hiện được.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn dựa trên những cơ sở thông tin thu được thu thập lựa chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính mà không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

14 Quản trị Công ty

14.1. Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Điều hành
Ông. Đỗ Hữu Tạo	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
Ông. Võ Quốc Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT- không điều hành
Ông. Ngô Quang Toàn	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT- không điều hành
Ông. Hoàng Văn Cảnh	Thành viên HĐQT- Giám đốc Công ty	Thành viên HĐQT- điều hành
Ông. Đỗ Đức Hợp	Thành viên HĐQT- Phó Giám đốc Công ty	Thành viên HĐQT- điều hành

Hội đồng quản trị

1. Ông Đỗ Hữu Tạo- Chủ tịch HĐQT

Họ và tên	Đỗ Hữu Tạo
Số CMTND	111124851 cấp ngày 14/05/2013 tại Hà Nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	24 / 9 / 1973
Nơi sinh	Hà Nội

Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	X. Song Phương, H. Đan Phượng, TP Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Số 10 / 10 Lê Lợi, P. Nguyễn Trãi, Q. Hà Đông, TP Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	3.8512603
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Tiến sỹ Công nghệ Hoá dầu
Quá trình công tác	04/2006- 02/2007: Chuyên viên phòng Kỹ thuật AT&MT Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam 02/2007- 01/2009: Phó trưởng phòng Kỹ thuật AT&MT Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam 01/2009- 04/2013: Trưởng phòng Kỹ thuật AT&MT Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam 04/2013 đến nay: Trưởng phòng Kỹ thuật Xăng dầu Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam 4/2013 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thiết bị xăng dầu Petrolimex
Chức vụ công tác hiện nay tại TC đăng ký giao dịch	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Trưởng phòng Kỹ thuật xăng dầu-Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	Đại diện phần vốn Nhà nước: 306.000 cp, chiếm 12,62% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp	Không

luật	
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

2. Ông Võ Quốc Tuấn- Phó chủ tịch HĐQT - Không điều hành Công ty

Họ và tên	Võ Quốc Tuấn
Số CMTND	0380590037 do Cục QLDC Hà Nội cấp ngày 12 / 6 / 2014
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	15 / 5 / 1959
Nơi sinh	Thanh Hoá
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	X.Quỳnh Hưng, H. Quỳnh Phụ, T. Thái Bình
Địa chỉ thường trú	23B/34 Nguyễn Ngọc Nại, Q, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	3 7717771
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy
Quá trình công tác	3/1992- 7/1975: Phó phòng Kỹ thuật – Công ty VTCD xăng dầu. 7/1995- 4/1997: Phó Quản đốc Xưởng thực nghiệm – Công ty VTCD Xăng dầu. 4/1997- 8/2000: Học viên tại Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. 8/2000- 2/2002: Phó Giám đốc XNCK và xây lắp xăng dầu – Công ty Thiết bị xăng dầu Petrolimex. 2/2002- 8/2003 : Giám đốc XNCK và điện tử xăng dầu – Công ty CP thiết bị xăng dầu Petrolimex.

	8/2003- 4/2014:Giám đốc Công ty CP thiết bị xăng dầu Petrolimex. 4/2014 đến nay : Phó chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thiết bị xăng dầu Petrolimex
Chức vụ công tác hiện nay tại TC đăng ký giao dịch	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	Tổng cộng 326.200 cổ phiếu, chiếm 13,45% vốn điều lệ - Đại diện phần vốn nhà nước: 306.000 cp, chiếm 12,62% Vốn điều lệ - Cá nhân: 20.200 cp, chiếm 0,83% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Vợ- Bà Nguyễn Thị Hạnh: 23.240 cp, chiếm 0,96% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

3. Ông Ngô Quang Toàn - Ủy viên HĐQT- Không điều hành Công ty

Họ và tên	Ngô Quang Toàn
Số CMTND	010532757 do Công an TP Hà Nội cấp ngày 06 / 01 / 2011
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	18 / 4 / 1965
Nơi sinh	Hà Nội

Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	X. Hải Lệ, H. Hải Lăng, T. Quảng Trị
Địa chỉ thường trú	
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	3.8512603
Trình độ văn hoá	12 / 12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Cơ khí, Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác	01/1995- 01/1996 Phó trưởng phòng Công nghệ phát triển Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam 01/1996- 8/2002 Phó giám đốc Trung tâm tin học- Tự động hoá Tổng công ty xăng dầu Việt Nam 8/2002- 6/2003: Phó TP Công nghệ Đầu tư Tổng công ty xăng dầu VN 6/2003- 01/2007: Trưởng phòng Kỹ thuật ATMT Tcty xăng dầu Việt Nam 01/2007- đến nay: Chủ tịch kiêm giám đốc Công ty CP Tin học VT Petrolimex 6/2008- đến nay: Trưởng phòng Công nghệ và phát triển Tập đoàn xăng dầu VN, Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ An toàn – Môi trường Tập đoàn Xăng dầu VN 04/2015- đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thiết bị xăng dầu Petrolimex
Chức vụ công tác hiện nay tại TC đăng ký giao dịch	Thành viên Hội đồng quản trị
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty CP Tin học Vi tính Petrolimex Trưởng phòng công nghệ& Phát triển Tập đoàn Xăng dầu VN Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ An toàn môi trường Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
Tỷ lệ sở hữu chứng	Đại diện phần vốn nhà nước: 306.000 cp, chiếm 12,62% Vốn điều

khoán	lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

4. Ông Hoàng Văn Cảnh - Ủy viên HĐQT- Giám đốc Điều hành Công ty

Họ và tên	Hoàng Văn Cảnh
Số CMTND	013695896 do Công an TP Hà Nội cấp ngày 08 / 4 / 2014
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	20 / 9 / 1975
Nơi sinh	Nghệ An
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	X. Thuận Lộc, H. Can Lộc. T. Hà Tĩnh
Địa chỉ thường trú	Nhà chung cư dự án 45 Nguyễn Sơn, P. Ngọc Lâm, Q. Long Biên, TP Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	3.7711367

Trình độ văn hoá	12 / 12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư kinh tế
Quá trình công tác	<p>01/1999- 03/2002: Chuyên viên kỹ thuật Xí nghiệp Cơ khí và Xây lắp xăng dầu - Công ty Vật tư chuyên dùng xăng dầu</p> <p>03/2002- 04/2004: Phó phòng Tổng hợp Xí nghiệp- Công ty CP Thiết bị xăng dầu Petrolimex</p> <p>04/2004- 03/2008: Trưởng phòng Tổng hợp Xí nghiệp - Công ty CP Thiết bị xăng dầu Petrolimex</p> <p>03/2008- 05/2008: Phó trưởng phòng Kinh doanh Công ty</p> <p>05/2008- 05/2009: Phó giám đốc Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh</p> <p>05/2009- 01/2010: Giám đốc Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh</p> <p>01/2010- 07/2011: Trưởng phòng Kinh doanh Công ty</p> <p>07/2011- 04/2013: Phó giám đốc Công ty</p> <p>04/2013 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Thiết bị xăng dầu Petrolimex</p> <p>4/2014 đến nay: Giám đốc Công ty CP Thiết bị xăng dầu Petrolimex</p>
Chức vụ công tác hiện nay tại TC Đăng ký giao dịch	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	153.660 cp, chiếm 6,34% Vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối	Không

với Công ty	
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

5. Ông Đỗ Đức Hợp- Ủy viên HĐQT- Điều hành Công ty

Họ và tên	Đỗ Đức Hợp
Số CMTND	011853994 do Công an TP Hà Nội cấp ngày 15/ 3 / 2008
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	06 / 7 / 1960
Nơi sinh	Hưng Yên
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	X. Phụng Công, H, Châu Giang, T. Hưng Yên
Địa chỉ thường trú	Số nhà 16/64 phố Sài Đồng, Q. Long Biên, TP Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	3.7247483
Trình độ văn hoá	10 / 10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế - Kế toán
Quá trình công tác	01/2000- 04/2000 : Trưởng phòng Kế toán – XNCK và xây lắp xăng dầu – Công ty Vật tư chuyên dùng xăng dầu 04/2000- 09/2001: Phó Giám đốc XNCK và xây lắp xăng dầu – Công ty Vật tư chuyên dùng xăng dầu. 09/2001- 11/2002 : Học lớp lý luận chính trị cao cấp tại Học viện Chính trị QG Hồ Chí Minh 11/2002- 04/2005: Phó Giám đốc XNCK và Điện tử Xăng dầu – Công ty CP TB xăng dầu Petrolimex.

	<p>4/2005- 02/2006: Trưởng phòng Tài chính – Kế toán – Công ty CP thiết bị xăng dầu Petrolimex</p> <p>2/2006- 08/2014: Kế toán trưởng – Công ty CP Thiết bị xăng dầu Petrolimex</p> <p>04/2013 đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Thiết bị xăng dầu Petrolimex</p> <p>8/2014 đến nay : Phó giám đốc Công ty CP thiết bị xăng dầu Petrolimex</p>
Chức vụ công tác hiện nay tại TC Phát hành	<p>Phó giám đốc công ty</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị</p>
Chức vụ công tác hiện nay tại TC khác	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	13.800 cổ phiếu, chiếm 0,57% Vốn điều lệ.
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Vợ- bà Nguyễn Thị Nga Mỹ: 6.260 cổ phiếu, chiếm 0,26% Vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

14.2. Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ
Ông. Lê Văn Minh	Trưởng Ban kiểm soát

Bà. Trần Thị Nam Hương	Thành viên Ban kiểm soát
Ông. Ngô Sỹ Tuấn Anh	Thành viên Ban kiểm soát

1. Ông Lê Văn Minh - Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên	Lê Văn Minh
Số CMTND	013226732 do Công an TP Hà Nội cấp ngày 22 / 9 / 2009
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	26 / 5 / 1958
Nơi sinh	Hà Tĩnh
Quốc tịch	Việt nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Tĩnh
Địa chỉ thường trú	Số 2 ngõ 180 Thái Thịnh, P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, TP Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	3.8512603
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế - Kế toán
Quá trình công tác	04/ 1990- 02/1993: Phó trưởng phòng Kế toán Công ty xăng dầu Thanh Hóa 02/1993- 04/2005: Trưởng phòng Kế toán, Kế toán trưởng Cty XD Thanh hóa 04/2005-đến nay: Phó Ban kiểm toán Tập đoàn xăng dầu Việt Nam 04/ 2013 đến nay: Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Thiết bị xăng dầu Petrolimex
Chức vụ công tác	Trưởng ban kiểm soát

hiện nay tại TC phát hành	
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Phó Ban kiểm toán - Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	Đại diện phần vốn Nhà nước: 306.000cp, chiếm 12,62% Vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

2. Bà Trần Thị Nam Hương - Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên	Trần Thị Nam Hương
Số CMTND	011924023 do Công an TP Hà Nội cấp ngày 27 / 4 / 2010
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	14 / 9 / 1975
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Nghĩa Thành- Nghĩa Hưng, Nam Định

Địa chỉ thường trú	Số 31 ngách 22 ngõ 575 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	3.7711378
Trình độ văn hoá	12 / 12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế- Kế toán
Quá trình công tác	8/1998- 02/2007: Chuyên viên Kế toán Công ty vật tư Chuyên dùng xăng dầu 02/2007 đến nay: Phó trưởng phòng kinh doanh Xăng dầu và BĐS Công ty CP thiết bị xăng dầu Petrolimex 2013 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Thiết bị xăng dầu Petrolimex
Chức vụ công tác hiện nay tại TC đăng ký giao dịch	Phó TP kinh doanh Xăng dầu và Bất động sản Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	11.260 cp, chiếm 0,46% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích	Không

Công ty	
---------	--

3. Ông Ngô Sỹ Tuấn Anh - Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên	Ngô Sỹ Tuấn Anh
Số CMTND	013266918 do Công an TP Hà Nội cấp ngày 12 / 5/ 2010
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	25 / 8 / 1975
Nơi sinh	Thanh Hoá
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	X.Định Hoà, H.Yên Định, T. Thanh Hoá
Địa chỉ thường trú	P.305, A6 Thành Công, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	3.7719572
Trình độ văn hoá	12 / 12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Ngoại Ngữ, Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác	01/1999- 01/2002: Chuyên viên kinh doanh Công ty Vật tư Chuyên dùng xăng dầu 01/2002- 05/2005: Chuyên viên Tổng hợp HĐQT- Công ty CP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex 05/2005- 07/2011: Phó TP Kinh doanh Công ty 07/2011 đến nay: Trưởng phòng Kinh doanh Công ty CP thiết bị xăng dầu Petrolimex 04/2013 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Thiết bị xăng dầu Petrolimex
Chức vụ công tác hiện nay tại TC Phát	Trưởng phòng Kinh doanh Thành viên Ban kiểm soát

hành	
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	22.660 cp, chiếm 0,93% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

14.3. Ban Giám đốc

Ông Hoàng Văn Cảnh – Giám đốc (*Sơ yếu lý lịch của được trình bày tại mục Hội đồng Quản trị*)

Ông Đỗ Đức Hợp – Phó Giám đốc (*Sơ yếu lý lịch của được trình bày tại mục Hội đồng Quản trị*)

14.4. Phụ trách Kế toán

Bà Phan Thị Hoa – Trưởng phòng Tài chính Kế toán, phụ trách Kế toán công ty

Họ và tên	Phan Thị Hoa
Số CMTND	012378286 do Công an TP Hà Nội cấp ngày 29/03/2012
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	23/3/ 1976

Nơi sinh	Hà Tĩnh
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thạch Hưng, H. Thạch Hà, T. Hà Tĩnh
Địa chỉ thường trú	Số 18 khu TT Cty bao bì XNK 27/7 Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	3 8310514
Trình độ văn hoá	12 / 12
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ quản lý Kinh tế, Cử nhân Kinh tế -Kế toán
Quá trình công tác	02/1998 – 01/2003: Chuyên viên Kế toán Xí nghiệp Cơ khí và Xây lắp xăng dầu thuộc Công ty Vật tư chuyên dùng xăng dầu 01/2003- 11/2003: Chuyên viên Kế toán Công ty CP Thiết bị xăng dầu Petrolimex 11/2003- 09/2005: Phó TP Tổng hợp Xí nghiệp CK &XLXD thuộc Công ty 09/2005- 12/2006: Chuyên viên Kế toán Công ty 12/2006- 06/2011: Phó TP Tài chính Kế toán Công ty 6/2011- 03/2012: Kế toán Công ty TNHH MTV DV Kỹ thuật Dầu khí OSC 03/2012- 08/2014: Chuyên viên Công ty CP Thiết bị xăng dầu Petrolimex 8/2014- 10/2014: Phó TP Tài chính Kế toán , 10/2014- 07/2015:Phụ trách kế toán công ty CP thiết bị xăng dầu Petrolimex 7/2015 đến nay: Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Phụ trách kế toán Công ty CP thiết bị xăng dầu Petrolimex
Chức vụ công tác hiện nay	Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Phụ trách Kế toán Công ty
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	12.920 cp, chiếm 0,53% vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

14.5. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Nhằm nâng cao việc quản trị doanh nghiệp, Công ty cổ phần thiết bị xăng dầu Petrolimex đã thực hiện áp dụng Thông tư 121/2012/TT-BTC và ban hành quy chế quản trị áp dụng trong toàn Công ty.

Bên cạnh đó, công ty cũng đã áp dụng Điều lệ hoạt động Công ty theo Điều lệ mẫu quy định tại thông tư. Song song với việc tuân thủ đúng theo các quy định pháp luật, Công ty đã từng bước xây dựng và hoàn thiện các quy chế nội bộ, nội quy phục vụ công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh; gắn kết với quy chế trả lương. Công ty đã cải tiến quy chế tiền lương, thỏa ước lao động tập thể và đăng ký với Sở Lao động- Thương binh xã hội; xây dựng xong thang bảng lương phù hợp trong Công ty; tạo động lực cho sự phấn đấu. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở;

Tuy vậy, công ty cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex sẽ thực hiện điều chỉnh Điều lệ Doanh nghiệp phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp mới số 68/2014/QH-13 sau khi có các văn bản hướng dẫn cụ thể.

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch

Không có

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu đăng ký giao dịch

Không có

V.**CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH****1. Tổ chức kiểm toán****Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam (CPA VIETNAM)**

Trụ sở chính: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, 235 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84).4 3783 2121

Fax: : (84).4 3783 2122

2. Tổ chức tư vấn**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT*****Trụ sở chính***

Địa chỉ: 71 Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội.

Điện thoại: 04.3773 70 70/ 2271 71 71

Fax: 04.3773 90 58

Email: fptsecurities@fpts.com.vn

Website: www.fpts.com.vn

Chi nhánh tại Tp Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Ben Thanh Times Square, 136 -138 Lê Thị Hồng Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08.6290 86 86

Fax: 08.6291 0607

Chi nhánh tại Tp Đà Nẵng

Địa chỉ: 100 Quang Trung, Phường Thạch Thanh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: (84-511) 355 3666

Fax: (84-511) 355 3888

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ XĂNG DẦU PETROLIMEX

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ - CÔNG TY THIẾT BỊ XĂNG DẦU PETROLIMEX
CHỦ TỊCH HĐQT **GIÁM ĐỐC**



ĐỖ HỮU TẠO

HOÀNG VĂN CẢNH

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN
PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

LÊ VĂN MINH

PHAN THỊ HOA

TỔ CHỨC TƯ VẤN - CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT
GIÁM ĐỐC TƯ VẤN



NGUYỄN THỊ HẠNH